

KẾ HOẠCH
Tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng,
tiêu cực năm 2025

Căn cứ Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Trung ương Đảng; các kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20/11/2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030 ban hành kèm theo Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ; Kế hoạch số 2032/KH-TTCT ngày 08/9/2023 của Thanh tra Chính phủ về việc triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập”; Văn bản số 2221/TTCT-KHTH ngày 23/10/2024 của Thanh tra Chính phủ về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch thanh tra năm 2025; Các nghị quyết, kế hoạch, văn bản chỉ đạo về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Thường vụ đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thực hiện chủ trương của Đảng về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã và tổ chức hệ thống chính quyền địa phương 2 cấp, tỉnh Bắc Ninh đã thực xong nhiệm vụ sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã và tổ chức hệ thống chính quyền địa phương 2 cấp.

Thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quan điểm, mục đích

- Phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực là nhiệm vụ quan trọng của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng, được tiến

hành mạnh mẽ, kiên quyết, kiên trì, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, không có vùng cấm, không có ngoại lệ; lấy phòng ngừa là cơ bản, lâu dài; phát hiện, xử lý là quan trọng, cấp bách, đột phá; kết hợp chặt chẽ giữa phòng ngừa, phát hiện, xử lý và sử dụng đồng bộ các biện pháp chính trị, tư tưởng, tổ chức, hành chính, kinh tế, hình sự; gắn phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực với xây dựng, chỉnh đốn Đảng, kiểm soát quyền lực nhà nước, ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, củng cố niềm tin của Nhân dân, tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc.

- Ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, góp phần xây dựng xã hội dân chủ, kỷ cương, liêm chính; giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội: Khắc phục những sơ hở, bất cập trong chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội nhất là những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; xây dựng bộ máy chính quyền tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, kỷ cương, liêm chính; tăng cường các biện pháp phòng ngừa; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh mọi hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, thu hồi triệt để tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, các cơ quan báo chí, truyền thông; huy động sự tham gia của cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

2. Yêu cầu

- Chỉ đạo, tổ chức thực hiện đầy đủ công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo các quy định tại Nghị quyết, Chỉ thị, chỉ đạo của Trung ương và pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; triển khai đồng bộ, thống nhất, có sự phân công, phân cấp trong toàn hệ thống chính quyền từ tỉnh tới cơ sở; nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; triển khai đầy đủ các biện pháp phòng ngừa; kịp thời phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách; nâng cao trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; xử lý nghiêm minh tham nhũng và hành vi khác vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; thu hồi tài sản tham nhũng theo quy định của pháp luật.

- Triển khai thực hiện Chương trình công tác của Ban Chỉ đạo phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tỉnh; tăng cường phối hợp với các cơ quan chức năng trong phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, nhất là các vụ việc, vụ án thuộc diện Ban Chỉ đạo tỉnh theo dõi, chỉ đạo, dư luận xã hội quan tâm; kịp thời chuyển ngay các vụ việc có dấu hiệu tội phạm phát hiện qua thanh tra, kiểm tra sang cơ quan điều tra để xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật; triệt để thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt; kiên quyết khắc phục tệ nạn nhiều, gây phiền hà và tình trạng “trên nóng, dưới lạnh”, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ hơn nữa trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân (UBND) các xã, phường; các đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh; các cơ quan, tổ chức, đơn vị ngoài nhà nước (sau

đây gọi tắt là các cơ quan, đơn vị, địa phương); và cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ Kế hoạch này xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực năm 2025 và các kế hoạch chi tiết cụ thể để tổ chức thực hiện có hiệu quả, đúng chức trách, nhiệm vụ được giao.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Về chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

- Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, nhất là Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 Khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng; Thông báo Kết luận số 12-KL/TW ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; Kết luận 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 kết luận hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Quy định số 37-QĐ/TW ngày 25/10/2021 về những điều đảng viên không được làm; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp; Kế hoạch số 03-KH/TW ngày 01/12/2021 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Nghị quyết số 110/2023/QH15 ngày 29/11/2023 của Quốc hội về Kỳ họp thứ 6 Quốc hội XV; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 20/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ; Quy định số 116-QĐ/TW ngày 28/7/2023 của Ban Bí thư về chỉ đạo, định hướng và

cung cấp thông tin, tuyên truyền phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW ngày 01/8/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tiêu cực; Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về PCTNTC đến năm 2030.

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành, nhằm bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu lực, hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng (nhất là các quy định về công khai, minh bạch; trách nhiệm giải trình, kiểm soát xung đột lợi ích trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý; chuyển đổi vị trí công tác; xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; tổ chức kê khai, kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định, chú trọng xác minh tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn); phòng, chống tham nhũng, tiêu cực khu vực ngoài nhà nước, thanh tra, phát hiện, xử lý tham nhũng... tập trung xử lý nghiêm, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ về ban hành Chiến lược quốc gia về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch UBND các xã, phường tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai đầy đủ các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, các Thông báo kết luận Trường Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tỉnh; thực hiện đồng bộ các quy định về phòng ngừa tham nhũng; chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của cơ quan, đơn vị, địa phương mình có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tế, trong đó phải xác định rõ nội dung, yêu cầu, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp, thời gian thực hiện cụ thể; tăng cường công tác phát hiện, kịp thời xử lý và thu hồi tài sản tham nhũng, tiêu cực; thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định.

- Tiếp tục chỉ đạo nâng cao năng lực, đổi mới phương pháp, cách thức thực hiện để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, thanh tra, xử lý các vi phạm theo quy định của pháp luật, trong đó nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc chỉ đạo, triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Triển khai quyết liệt, đồng bộ, thường xuyên, toàn diện nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; chú trọng thực hiện cơ chế phối hợp phát hiện, xử lý sai phạm. Tăng cường kiểm soát quyền lực phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023 về kiểm soát quyền lực và PCTNTC trong công tác cán bộ; Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 về kiểm soát quyền lực, PCTNTC trong kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; Quy định số 132-QĐ/TW ngày 27/10/2023 về kiểm soát quyền lực, PCTNTC trong

hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 về kiểm soát quyền lực, PCTNTC trong công tác xây dựng pháp luật và Quy định số 189-QĐ/TW ngày 08/10/2024 về kiểm soát quyền lực, PCTNTC trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công của Bộ Chính trị và các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy về các nội dung này.

- Chỉ đạo triển khai có hiệu quả các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong đó tập trung vào thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng như: Công khai trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm soát tài sản, thu nhập; kiểm soát xung đột lợi ích; phòng, chống tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước. Chấp hành nghiêm túc chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định; nghiêm cấm sử dụng các phương tiện, ngân sách của tập thể vào việc riêng, vào hoạt động chung trái quy định. Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định.

- Tiếp tục chỉ đạo nâng cao năng lực, đổi mới cách thức, phương pháp chỉ đạo, điều hành để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm với nhiệm vụ được giao.

- Nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc chỉ đạo, triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; kiểm soát chặt chẽ công chức, viên chức thuộc quyền quản lý trong thực thi công vụ; ngăn chặn, xử lý kịp thời tình trạng nhũng nhiễu, tiêu cực, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp.

2. Xây dựng và hoàn thiện chính sách pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế, pháp luật, nhất là về quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, kịp thời khắc phục những bất cập, sơ hở dễ bị lợi dụng để tham nhũng, lãng phí, tiêu cực đặc biệt trong các lĩnh vực tổ chức cán bộ, tài chính, kế hoạch và đầu tư, tài nguyên và môi trường, quy hoạch, xây dựng, giao thông, thủy lợi, thủ tục hành chính, hoạt động công vụ...

- Bảo đảm các điều kiện thi hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan, bộ phận có chức năng, nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; thực hiện kiểm tra và theo dõi thi hành văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, Chủ tịch UBND cấp xã trong tiếp công dân và chỉ đạo xử lý tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân về tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; kiến nghị, đề nghị bảo vệ người tố cáo tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

* **Lưu ý:** Để có tài liệu minh chứng đánh giá công tác PCTN năm 2025, các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã phải thực hiện:

- Xây dựng 02 kế hoạch và có báo cáo kết quả thực hiện cuối năm: (1) “Kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực năm 2025”; (2) “Kế hoạch kiểm tra và theo dõi thi hành văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực năm 2025”;

- Chậm nhất ngày 18/12/2025 ban hành Báo cáo năm tương ứng với 02 kế hoạch: (1) “Báo cáo kết quả kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực năm 2025”; (2) “Báo cáo kết quả kiểm tra và theo dõi thi hành văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực năm 2025”;

- Về công tác tiếp công dân của người đứng đầu: Phải ban hành, ghi chép đầy đủ thông báo, lịch, biên bản... từng phiên tiếp công dân; ban hành đầy đủ văn bản chỉ đạo giải quyết, xử lý từng vụ việc tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân về tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ban hành đầy đủ văn bản chỉ đạo giải quyết, xử lý kiến nghị, đề nghị bảo vệ người tố cáo tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

3. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, kiên trì xây dựng văn hóa tiết kiệm, liêm chính, không tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong đội ngũ cán bộ, đảng viên và Nhân dân; đề cao sự gương mẫu, quyết liệt, nói đi đôi với làm của người đứng đầu và tập thể lãnh đạo các cấp, các ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Tiếp tục chỉ đạo xây dựng kế hoạch triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực gắn với phát huy dân chủ ở cơ sở và đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; từng bước đổi mới hình thức, cách thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cho phù hợp với điều kiện thực tế.

* **Lưu ý:** Để có tài liệu minh chứng đánh giá công tác PCTN năm 2025, các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã xây dựng: “Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực năm 2025”; chậm nhất ngày 18/12/2025 ban hành “Báo cáo kết quả tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực năm 2025”.

3.1. Nội dung tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật:

- Các chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được nêu tại Mục II.1. “Về chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực” của Kế hoạch này.

- Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng.

- Ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ý thức bảo vệ pháp luật phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; lợi ích của việc chấp hành pháp luật phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; gương người tốt, việc tốt trong thực hiện pháp luật phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trên địa bàn tỉnh.

3.2. Hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật:

Các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực bằng các hình thức theo quy định của pháp luật; tập trung chủ yếu các hình thức sau:

- Sử dụng các hình thức như báo, đài, trang thông tin điện tử, tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn, tổ chức thi viết tìm hiểu pháp luật về PCTNTC; khuyến khích việc sáng tạo trong công tác tuyên truyền nhằm nâng cao tác dụng, hiệu quả công tác tuyên truyền.

- Các cơ quan báo chí, truyền thông tỉnh chủ động, tăng cường xây dựng thường xuyên các chuyên mục, tin bài về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, kịp thời đưa tin về kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của tỉnh, nhất là các thông tin liên quan đến việc phát hiện và xử lý các hành vi tham nhũng, tiêu cực.

- Thông qua chương trình giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục, đào tạo: Các cơ sở giáo dục, đào tạo (từ cấp trung học phổ thông trở lên) trên địa bàn tỉnh tiếp tục triển khai khoản 2 Điều 6 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 về đưa nội dung phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; triển khai Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung PCTN vào chương trình giảng dạy và báo cáo kết quả triển khai định kỳ hằng Quý theo quy định về chế độ báo cáo của Thanh tra Chính phủ.

- Các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật khác phù hợp với từng đối tượng cụ thể mà các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền có thể áp dụng để bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đem lại hiệu quả.

3.3. Đối tượng phổ biến: Toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, giáo viên, học sinh, sinh viên và Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

4. Thực hiện các giải pháp phòng, ngừa

4.1. Công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm tổ chức công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình, trừ nội dung thuộc bí mật nhà nước, bí mật kinh doanh và nội dung khác theo quy định của pháp luật.

- *Nội dung công khai, minh bạch* (theo quy định tại Điều 10 Luật PCTN năm 2018): Việc thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, viên chức; người lao động; cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng vũ trang và công dân; Việc bố trí, quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công hoặc kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác; Công tác tổ chức cán bộ của cơ quan, tổ chức, đơn vị; quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn; Việc thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung phải công khai, minh bạch khác theo quy định pháp luật.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương công khai trên Cổng TTĐT các nội dung sau:

(1) Các kế hoạch, văn bản chỉ đạo, báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

(2) Phân bổ chỉ tiêu biên chế; quy hoạch hoạch cán bộ, công chức; thông tin tuyển dụng, kế hoạch tuyển dụng, kết quả tuyển dụng hằng năm của các cơ quan, đơn vị; thông tin luân chuyển, điều động; việc bầu, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức; kết quả thanh tra, kiểm tra, rà soát; Các văn bản QPPL liên quan đến tổ chức, biên chế, bộ máy, công chức, viên chức và việc thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, viên chức; Các quyết định khen thưởng, kỷ luật thuộc thẩm quyền BTV Tỉnh uỷ và Chủ tịch UBND tỉnh...

(3) Lĩnh vực tài chính, đầu tư:

+ Công khai theo quy định tại Điều 15 Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015, Điều 15 Luật Đầu tư công; Chương VI của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016, Chương XIII Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ; Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016, Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017, Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018, Thông tư số 97/2024/TT-BTC ngày 31/12/2024, Thông tư số 19/2005/TT-BTC ngày 11/3/2005, Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017, Thông tư số 54/2006/TT-BTC ngày 19/6/2006 của Bộ Tài chính...

+ Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh sau khi được phê duyệt; các kế hoạch, chương trình phát triển kinh tế - xã hội; kế hoạch đầu tư công; kế hoạch xây dựng cơ sở hạ tầng mới; dự án đầu tư của Trung ương; chính sách ưu đãi đầu tư của tỉnh.

(4) Lĩnh vực quy hoạch, xây dựng, giao thông: Công khai việc lấy ý kiến của nhân dân địa phương nơi quy hoạch về dự án quy hoạch đầu tư xây dựng; công khai đồ án quy hoạch sau khi được phê duyệt các quy hoạch vùng, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết, quy hoạch nông thôn; công khai nội dung điều chỉnh quy hoạch xây dựng; công khai dự án đầu tư xây dựng sau khi được quyết định, phê duyệt... theo quy định tại Điều 40 đến Điều 44 Luật Xây dựng; Khoản 14 Điều 28 Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch 2018; Điều 50 Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; quy hoạch giao thông, quy hoạch ngành...

(5) Lĩnh vực tài nguyên và môi trường: Công khai xin ý kiến lập và điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch tài nguyên khoáng sản môi trường sau khi được phê duyệt; công khai liên quan cấp phép, cấp quyền khai thác tài nguyên, khoáng sản; công khai phương án thu hồi đất, giải phóng mặt bằng; công khai thông báo thu hồi đất do vi phạm pháp luật; công khai giao đất, cho thuê đất, đấu thầu, đấu giá đất, giá đất, quỹ đất cho đầu tư... theo quy định tại Luật Đất đai và Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ; công khai giấy phép môi trường, báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường theo Điều 48 Luật Bảo vệ môi trường, Điều 102 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ; các cơ chế, chính sách về tài nguyên, môi trường, khoáng sản...

(6) Sở Tư pháp: Cập nhật thường xuyên, kịp thời các văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật; cập nhật, đăng tải thường xuyên các văn bản QPPL mới ban hành, các thông tin mới về pháp luật; các dự thảo văn bản QPPL lấy ý kiến; giải đáp pháp luật, cung cấp

đầy đủ các dữ liệu về quy hoạch, cơ chế chính sách liên quan đến lĩnh vực của Sở quản lý trên Cổng TTĐT phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, Cổng TTĐT của Sở, Hệ thống thông tin pháp luật tỉnh.

(7) Lĩnh vực thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, PCTN: Công khai Kết luận thanh tra (trừ nội dung thuộc bí mật nhà nước hoặc bí mật khác theo quy định của luật); Quyết định giải quyết khiếu nại; Kết luận nội dung tố cáo, quyết định xử lý hành vi vi phạm bị tố cáo (trừ những nội dung thuộc bí mật nhà nước và thông tin về người tố cáo); Báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng, hằng năm.

- *Hình thức công khai, minh bạch:*

+ Thực hiện đăng tải 100% các nội dung công khai, minh bạch trên Cổng TTĐT (trừ nội dung thuộc bí mật nhà nước hoặc bí mật khác theo quy định của luật) và các hình thức công khai khác theo quy định pháp luật.

+ Cổng TTĐT tỉnh; Cổng TTĐT thành phần các sở, ban, ngành tỉnh; Cổng TTĐT thành phần các xã, phường đăng tải đầy đủ các văn bản công khai các nội dung nêu trên tại Chuyên mục Hệ thống văn bản chỉ đạo điều hành và các chuyên mục khác theo quy định (*đây là các tài liệu minh chứng đánh giá công tác PCTN năm 2025*).

- *Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện việc công khai, minh bạch:* Khi có sự thay đổi của pháp luật chuyên ngành, Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh có trách nhiệm cập nhật hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh tổ chức công khai các nội dung theo chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của ngành, lĩnh vực mình (*và gửi Thanh tra tỉnh để đăng tải công khai các hướng dẫn trên Cổng TTĐT Thanh tra tỉnh*). Người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm công khai theo quy định và trách nhiệm chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra các tổ chức cấp dưới thực hiện công khai, minh bạch.

- *Công tác kiểm tra, báo cáo việc công khai, minh bạch:* Các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức tự kiểm tra; đồng thời kiểm tra việc thực hiện công khai, minh bạch tại các cơ quan, đơn vị cấp dưới; báo cáo kết quả định kỳ hằng Quý quy định về chế độ báo cáo của Thanh tra Chính phủ. Báo cáo nêu rõ tỷ lệ số cơ quan, đơn vị công khai thiếu nội dung theo quy định tại Điều 10 Luật PCTN.

* **Lưu ý:** Để có tài liệu minh chứng đánh giá công tác PCTN năm 2025, các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã xây dựng: “*Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện công khai, minh bạch tại cơ quan, đơn vị, địa phương và các đơn vị trực thuộc năm 2025*”; *chậm nhất ngày 18/12/2025 ban hành “Báo cáo kết quả kiểm tra việc thực hiện công khai, minh bạch năm 2025”*.

b) Thực hiện nghiêm túc quy định về hợp báo, phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định pháp luật; Ban hành và tổ chức thực hiện Quy chế cung cấp thông tin cho công dân theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin năm 2016.

c) Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm, trình tự, thủ tục giải trình của các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định của Luật PCTN; Nghị định số 59/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

4.2. Xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

- Các sở, ban, ngành tỉnh thường xuyên rà soát các văn bản quy phạm, quy định, cơ chế chính sách đề phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của ngành, địa phương; do HĐND, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh và các cơ quan Trung ương ban hành, đang có hiệu lực thi hành nhưng quá trình triển khai thực hiện thấy còn có sơ hở, bất cập, mâu thuẫn, chồng chéo, thiếu sót, “lỗ hổng” hoặc “điểm nghẽn” trong cơ chế, chính sách và đề xuất biện pháp khắc phục, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện hoặc bãi bỏ cơ chế, chính sách, quy định không còn phù hợp. Nhất là các cơ chế, chính sách, pháp luật liên quan đến đấu thầu, đấu giá, quản lý, sử dụng đất đai, tài sản công, hợp tác công tư, xã hội hoá các dịch vụ công, tài chính, tự chủ tài chính, quy hoạch, xây dựng, định giá và trên các lĩnh vực mà các đoàn kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử đã kiến nghị, đề xuất; công khai định mức, tiêu chuẩn, chế độ áp dụng chung toàn tỉnh trên Cổng TTĐT tỉnh.

- Các đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức, đơn vị khác có sử dụng tài chính công phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền xây dựng, ban hành, công khai định mức, tiêu chuẩn, chế độ áp dụng trong tổ chức, đơn vị mình, thực hiện và công khai kết quả thực hiện quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ.

- Người đứng đầu cơ quan, tổ chức sử dụng ngân sách nhà nước có trách nhiệm xây dựng, sửa đổi, bổ sung và công khai quy chế chi tiêu nội bộ áp dụng trong cơ quan, tổ chức mình; thực hiện và công khai kết quả thực hiện quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ.

- Cơ quan, tổ chức thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ có trách nhiệm kiểm tra việc thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành và quy chế chi tiêu nội bộ tại cơ quan, tổ chức. Các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức tự kiểm tra việc chấp hành quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ và xử lý kịp thời người có hành vi vi phạm; Báo cáo kết quả kiểm tra định kỳ hằng Quý trên hệ thống báo cáo của Thanh tra Chính phủ.

*** Lưu ý:** Để có tài liệu minh chứng đánh giá công tác PCTN năm 2025, các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã xây dựng: “Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ và quy chế chi tiêu nội bộ năm 2025”; chậm nhất ngày 18/12/2025 ban hành “Báo cáo kết quả kiểm tra việc thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ và quy chế chi tiêu nội bộ năm 2025”.

4.3. Thực hiện quy tắc ứng xử, quy định về tặng quà và nhận quà tặng, và kiểm soát xung đột lợi ích

a) Thực hiện quy tắc ứng xử, quy định về tặng quà và nhận quà tặng

- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp tục triển khai thực hiện Quy tắc ứng xử của ngành, lĩnh vực do Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ ban hành; Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương; Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước; Quyết định số 1847/2018/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án văn hóa công vụ; Chỉ thị số 26/CT-

TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp tỉnh Bắc Ninh.

Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm gương mẫu, liêm khiết; chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, quy tắc ứng xử; ban hành văn bản triển khai, chỉ đạo thực hiện quy tắc ứng xử sâu rộng tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị.

- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, người có chức vụ, quyền hạn không được sử dụng tài chính công, tài sản công làm quà tặng, trừ trường hợp tặng quà vì mục đích từ thiện, đối ngoại và trong trường hợp cần thiết khác theo quy định của pháp luật. Cơ quan, tổ chức, đơn vị, người có chức vụ, quyền hạn không được trực tiếp hoặc gián tiếp nhận quà tặng dưới mọi hình thức của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan đến công việc do mình giải quyết hoặc thuộc phạm vi quản lý của mình; Báo cáo kết quả định kỳ hằng Quý theo quy định về chế độ báo cáo của Thanh tra Chính phủ.

** Lưu ý: Để có tài liệu minh chứng đánh giá công tác PCTN năm 2025, chậm nhất ngày 18/12/2025 các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã ban hành “Báo cáo kết quả thực hiện quy tắc ứng xử, quy định về tặng quà và nhận quà tặng năm 2025”.*

- Kiểm soát hoạt động công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo phương châm: Cấp trên kiểm soát cấp dưới, tập thể kiểm soát cá nhân, kiểm soát chéo trong nội bộ đơn vị, tăng cường kiểm soát xung đột lợi ích, thực hiện nghiêm các quy định công khai đề Nhân dân giám sát, kiểm soát hành vi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

b) Thực hiện kiểm soát xung đột lợi ích

- Người được giao thực hiện nhiệm vụ, công vụ nếu biết hoặc buộc phải biết nhiệm vụ, công vụ được giao có xung đột lợi ích thì phải báo cáo người có thẩm quyền để xem xét, xử lý. Cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khi phát hiện có xung đột lợi ích của người có chức vụ, quyền hạn thì phải thông tin, báo cáo cho người trực tiếp quản lý, sử dụng người đó để xem xét, xử lý.

- Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm ban hành kế hoạch tổ chức rà soát xung đột lợi ích hằng năm, xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm theo quy định; Báo cáo kết quả định kỳ hằng Quý theo quy định về chế độ báo cáo của Thanh tra Chính phủ.

** Lưu ý: Để có tài liệu minh chứng đánh giá công tác PCTN năm 2025, các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã xây dựng: “Kế hoạch tổ chức rà soát xung đột lợi ích năm 2025”; chậm nhất ngày 18/12/2025 ban hành “Báo cáo kết quả rà soát xung đột lợi ích năm 2025”.*

4.4. Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức.

- Cơ quan, tổ chức, đơn vị theo thẩm quyền có trách nhiệm định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và viên chức trong cơ quan, tổ chức, đơn vị mình nhằm phòng ngừa tham nhũng. Việc luân chuyển cán bộ, công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thực hiện theo quy định về luân chuyển cán bộ. Việc chuyển đổi vị trí công tác phải bảo đảm khách quan, hợp lý, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ và không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, đơn vị. Việc

chuyển đổi vị trí công tác phải được thực hiện theo kế hoạch và được công khai trong cơ quan, tổ chức, đơn vị. Không được lợi dụng việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức vì vụ lợi hoặc để trừ dập cán bộ, công chức, viên chức; đặc biệt chú trọng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ.

- Vị trí công tác phải chuyển đổi và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức thực hiện theo quy định tại Chương V Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ hoặc Quy định cụ thể danh mục vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi của các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ (nếu có).

- Định kỳ hằng năm, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phải ban hành và công khai kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với người có chức vụ, quyền hạn theo thẩm quyền quản lý cán bộ. Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác phải nêu rõ mục đích, yêu cầu, có danh sách các trường hợp cụ thể phải chuyển đổi vị trí công tác, thời gian thực hiện chuyển đổi, quyền, nghĩa vụ của người phải chuyển đổi vị trí công tác và biện pháp tổ chức thực hiện; Báo cáo kết quả thực hiện định kỳ hằng Quý theo quy định về chế độ báo cáo của Thanh tra Chính phủ.

*** Lưu ý:**

- Để có tài liệu minh chứng đánh giá công tác PCTN năm 2025, các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã xây dựng: “Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và viên chức năm 2025”; chậm nhất ngày 18/12/2025 ban hành “Báo cáo kết quả chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và viên chức năm 2025”.

- Do thực hiện chủ trương của Đảng về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã và tổ chức hệ thống chính quyền địa phương 2 cấp, các cơ quan tổ chức, đơn vị mới thực xong nhiệm vụ sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã và tổ chức hệ thống chính quyền địa phương 2 cấp, bắt đầu triển khai nhiệm vụ của chính quyền địa phương mới từ 01/7/2025. Vì vậy danh sách các trường hợp cụ thể phải chuyển đổi vị trí công tác, thời gian thực hiện chuyển đổi, quyền, nghĩa vụ của người phải chuyển đổi vị trí công tác và biện pháp tổ chức thực hiện là chưa có.

4.5. Thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập

a) Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã: (1) Xây dựng kế hoạch, hướng dẫn thực hiện việc kê khai, bàn giao, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập hằng năm, bổ sung theo quy định của Luật PCTN, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ và Kế hoạch của UBND tỉnh; (2) Triển khai kê khai, bàn giao, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập lần đầu, bản kê khai tài sản, thu nhập phục vụ công tác cán bộ thường xuyên trong năm theo quy định.

Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được bản kê khai, cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng người có nghĩa vụ kê khai rà soát, kiểm tra bản kê khai và bàn giao 01 bản kê khai cho Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập có thẩm quyền.

b) Thanh tra tỉnh phối hợp với các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập trên địa bàn tỉnh kiểm soát tài sản thu nhập theo thẩm quyền; tham mưu UBND

tình triển khai kê khai tài sản, thu nhập hằng năm trên địa bàn tỉnh. Căn cứ định hướng của Thanh tra Chính phủ, ban hành kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập sau khi trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt nội dung kế hoạch; triển khai kế hoạch xác minh; báo cáo, kết luận, công khai kết quả xác minh tài sản, thu nhập; kiến nghị xử lý nghiêm hành vi vi phạm theo quy định của Luật PCTN và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh theo chức năng quản lý nhà nước có nhiệm vụ phối hợp với Thanh tra tỉnh và các cơ quan kiểm soát tài sản thu nhập có thẩm quyền trong quá trình xác minh tài sản, thu nhập trên địa bàn tỉnh: (1) Cơ quan cơ quan chuyên môn quản lý đất đai phối hợp, cung cấp thông tin về nhà, đất và thông tin về đất đai khác có liên quan; (2) Cơ quan cơ quan chuyên môn quản lý nhà ở phối hợp, cung cấp thông tin về các căn hộ nhà ở xã hội và các thông tin khác có liên quan; (3) Cơ quan cơ quan chuyên môn quản lý công chứng phối hợp, cung cấp thông tin về các hợp đồng giao dịch bất động sản và giao dịch tài sản khác có liên quan; (4) Cơ quan cơ quan chuyên môn quản lý thành lập doanh nghiệp phối hợp xác minh thông tin về các tài khoản chứng khoán; tên cổ phiếu/trái phiếu/giấy tờ có giá, hình thức góp vốn, số lượng, giá trị của cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác của người được xác minh; (5) Đề nghị cơ quan Công an phối hợp, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc cung cấp thông tin về phương tiện giao thông được đăng ký trên địa bàn tỉnh của người được xác minh; (6) Đề nghị cơ quan quản lý nhà nước các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh phối hợp, yêu cầu các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng trong nước, chi nhánh ngân hàng nước ngoài... cung cấp thông tin về tài khoản ngân hàng, giao dịch qua tài khoản ngân hàng và các thông tin khác có liên quan.

c) Triển khai CSDL Quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập:

Khi hệ thống Cơ sở dữ liệu Quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập đi vào hoạt động, Thanh tra tỉnh xây dựng kế hoạch, thực hiện cập nhật, quản lý, khai thác, vận hành, kết nối liên thông Cơ sở dữ liệu đảm bảo tính xác thực, đầy đủ, kịp thời; đề xuất UBND tỉnh bố trí nguồn lực để tổ chức triển khai theo quy định; báo cáo kết quả thực hiện về Thanh tra Chính phủ khi có yêu cầu.

4.6. Thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ và chấn chỉnh, khắc phục tư tưởng sợ sai, đùn đẩy, né tránh, làm việc cầm chừng của một bộ phận cán bộ, đảng viên.

- Các cơ quan, đơn vị trong tỉnh xây dựng kế hoạch năm 2025 để triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp (sau đây gọi tắt là Chỉ thị số 10/CT-TTg).

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã:

+ Đăng tải thường xuyên trên trang chủ Cổng TTĐT số điện thoại đường dây nóng để tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của người dân và doanh nghiệp về hành vi nhiễu, gây phiền hà... theo Chỉ thị số 10/CT-TTg.

+ Tổ chức tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của người dân, doanh nghiệp (qua đường dây nóng, qua hệ thống “Phản ánh Kiến nghị” trên

Công TTĐT tỉnh, qua bưu điện, qua tiếp công dân...); lập và ghi sổ theo dõi; xử lý kịp thời cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền nếu có hành vi sách nhiễu, gây phiền hà, kéo dài thời gian giải quyết công việc, giải quyết không đúng quy định, không công bằng, không khách quan khi giải quyết công việc theo Chỉ thị số 10/CT-TTg.

+ Báo cáo kết quả số vụ việc phản ánh, kiến nghị, tố cáo đã được tiếp nhận thuộc thẩm quyền, số vụ việc đã được xử lý, số người bị xử lý kỷ luật do vi phạm theo Chỉ thị 10/CT-TTg hàng Quý theo quy định về chế độ báo cáo của Thanh tra Chính phủ.

*** Lưu ý:** Để có tài liệu minh chứng đánh giá công tác PCTN năm 2025, các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã xây dựng: “Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp năm 2025”; chậm nhất ngày 18/12/2025 ban hành “Báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp năm 2025”.

- Chấn chỉnh, xử lý có hiệu quả những biểu hiện làm việc *cầm chùng*, “*phòng thủ*”, “*che chắn*”, giữ an toàn, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, sợ sai không dám làm trong cán bộ, công chức, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp; có giải pháp mạnh mẽ để khắc phục hiệu quả tình trạng gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp; xử lý nghiêm trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương có những biểu hiện như trên để làm gương, tạo sự cảnh tỉnh, cảnh báo, phòng ngừa chung.

4.7. Thực hiện chế độ trách nhiệm của người đứng đầu

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm chế độ trách nhiệm của người đứng đầu theo quy định của Luật PCTN; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ; Quy định số 15-QĐ/TU ngày 15/5/2015 của Tỉnh ủy về trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm:

- Hằng năm xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng; kịp thời phát hiện, xử lý theo thẩm quyền và kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị mình; thực hiện quy định khác của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

- Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người phản ánh, báo cáo, tố cáo, tố giác, báo tin, cung cấp thông tin về hành vi tham nhũng; quán triệt và chỉ đạo tổ chức thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Thực hiện nghiêm việc tiếp công dân định kỳ, đột xuất theo quy định; Lập sổ theo dõi tiếp nhận; xử lý kịp thời phản ánh, báo cáo, tố cáo, tố giác, tin báo về hành vi tham nhũng; xử lý nghiêm tình trạng “tham nhũng vặt” ở cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Kịp thời cung cấp thông tin và thực hiện yêu cầu của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền trong quá trình phát hiện, xử lý tham nhũng.

- Liêm khiết, thực hiện chế độ trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, tổ chức, đơn vị; đặc biệt chú trọng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ; chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, quy tắc ứng xử. Chịu trách nhiệm khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách theo quy định tại Điều 72 và Điều 73 của Luật PCTN.

- Thực hiện nghiêm túc các kết luận, kiến nghị của Ban Chỉ đạo, Thành viên Ban Chỉ đạo, Ban Thường vụ Tỉnh ủy; thực hiện nghiêm các kết luận, quyết định, kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán; rà soát, xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân sai phạm đã được chỉ ra trong các kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán; việc xử lý kỷ luật hành chính phải đồng bộ với kỷ luật đảng và xử lý hình sự; thực hiện nghiêm túc việc xử lý trách nhiệm người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong cơ quan, đơn vị do mình quản lý mà không tự phát hiện.

- Báo cáo định kỳ hằng Quý kết quả xử lý kỷ luật, xử lý hình sự cán bộ, đảng viên về UBND tỉnh qua Thanh tra tỉnh, Sở Nội vụ để theo dõi, chỉ đạo.

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND cấp xã có trách nhiệm kịp thời báo cáo Ban Chỉ đạo tỉnh (qua các đồng chí Thành viên BCD được phân công phụ trách) ngay khi phát hiện các vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực của các tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý qua hoạt động thanh tra, giải quyết đơn đề xem xét, đưa vụ việc vào diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo tỉnh theo dõi, chỉ đạo xử lý.

4.8. Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

a) Về cải cách hành chính:

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Bắc Ninh năm 2025, trong đó tập trung các nhiệm vụ: Công khai, hướng dẫn thủ tục hành chính, đơn giản hóa và cắt giảm thủ tục trực tiếp tiếp xúc với cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khi giải quyết công việc; Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ, việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công; Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Quy định về vị trí việc làm trong cơ quan, tổ chức, đơn vị mình.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ và văn hóa công sở trong cơ quan của Đảng và hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh theo Chỉ thị số 30-CT/TU ngày 29/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Thực hiện nghiêm Thông báo kết luận số 955-TB/TU ngày 10/9/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chấn chỉnh, khắc phục tình trạng đùn đẩy, né tránh, làm việc cầm chừng, sợ trách nhiệm, không dám làm, những nhieu, tham nhũng vặt của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong thi hành nhiệm vụ.

b) Về đổi mới công nghệ trong quản lý:

Cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm tăng cường đầu tư trang thiết bị, nâng cao năng lực, đẩy mạnh sáng tạo và ứng dụng khoa học, công nghệ trong tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình; Đẩy mạnh ứng dụng hệ

thống thông tin, dữ liệu quốc gia phục vụ cho việc quản lý ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật.

c) Về thanh toán không dùng tiền mặt:

Toàn tỉnh thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 22/2020/CT-TTg ngày 26/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh triển khai các giải pháp phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam và Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021 - 2025. Trong đó tập trung vào: (1) Các khoản thu, chi có giá trị lớn tại địa bàn đáp ứng điều kiện về cơ sở hạ tầng để thực hiện việc thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định; (2) Các khoản chi lương, thưởng và chi khác có tính chất thường xuyên; (3) Việc thanh toán phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính thông qua cổng dịch vụ công; (4) Các dịch vụ thu, chi ngân sách Nhà nước, dịch vụ thu tiền điện, tiền nước, học phí, viện phí...

5. Công tác phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng

5.1. Qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử

Phát huy hơn nữa vai trò của Đoàn đại biểu Quốc hội, các đại biểu Quốc hội, HĐND, Thường trực HĐND, Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND các cấp trong phát hiện tham nhũng thông qua hoạt động giám sát. Trường hợp phát hiện vụ việc có dấu hiệu tham nhũng thì cơ quan dân cử, đại biểu dân cử đề nghị cơ quan thanh tra, cơ quan điều tra, kiểm sát xử lý theo quy định của pháp luật. Khi nhận được đề nghị, cơ quan thanh tra, điều tra, kiểm sát trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, phải xác minh, xử lý và thông báo kết quả cho cơ quan, đại biểu đã đề nghị.

5.2. Qua công tác tự kiểm tra của các cơ quan, tổ chức, đơn vị

- Người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm xây dựng kế hoạch tự kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của người có chức vụ, quyền hạn do mình quản lý mà thường xuyên, trực tiếp giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Thường xuyên đôn đốc đơn vị trực thuộc kiểm tra người có chức vụ, quyền hạn do mình quản lý trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ.

- Khi phát hiện có hành vi tham nhũng, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phải kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cho cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật; nếu phát hiện dấu hiệu tội phạm phải kịp thời chuyển hồ sơ cho cơ quan điều tra xem xét xử lý. Nghiêm cấm việc bao che, xử lý nội bộ, rút kinh nghiệm đối với các vụ việc tham nhũng, tiêu cực; đồng thời công khai kết quả xử lý trên các phương tiện thông tin đại chúng.

5.3. Qua công tác thanh tra, kiểm tra

- Thanh tra tỉnh tiến hành thanh tra, kiểm tra theo đúng kế hoạch thanh tra đã được phê duyệt; thanh tra vụ việc có dấu hiệu tham nhũng. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị kiểm tra tra đột xuất khi phát hiện khi phát hiện có dấu hiệu tham nhũng, nhất là những vụ việc có dấu hiệu vi phạm gây bức xúc trong xã hội.

- Cơ quan thanh tra thông qua hoạt động thanh tra có trách nhiệm chủ động phát hiện hành vi tham nhũng, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị xử lý theo quy định của pháp luật; phối hợp chặt chẽ với cơ quan chức năng để xử lý trách nhiệm của người đứng đầu để xảy ra tham nhũng và chuyển điều tra các vụ việc có dấu hiệu tội phạm ngay trong quá trình thanh tra, không chờ đến khi kết thúc mới chuyển.

- Xử lý nghiêm trách nhiệm của các đoàn thanh tra khi tiến hành thanh tra mà không phát hiện vi phạm do chưa làm hết trách nhiệm theo quy định.

5.4. Qua giải quyết phản ánh, tố cáo, báo cáo về hành vi tham nhũng

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục quán triệt, thực hiện tốt Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; Kết luận số 290-KL/TU ngày 01/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Tập trung xem xét, xử lý, giải quyết kịp thời theo thẩm quyền các đơn thư phản ánh, tố cáo, báo cáo về hành vi tham nhũng; nếu phát hiện dấu hiệu tội phạm phải kịp thời chuyển hồ sơ cho cơ quan điều tra xem xét xử lý, không chờ đến khi kết thúc mới chuyển.

- Áp dụng các biện pháp bảo vệ người phản ánh, tố cáo, báo cáo về hành vi tham nhũng; Kịp thời biểu dương, khen thưởng người có thành tích trong việc phản ánh, tố cáo, báo cáo về hành vi tham nhũng theo quy định.

5.5. Công tác điều tra, truy tố, xét xử

- Đề nghị các cơ quan điều tra, truy tố, xét xử các cấp trên địa bàn tỉnh tăng cường phối hợp với đầy nhanh tiến độ điều tra, truy tố và xét xử các vụ án, vụ việc tham nhũng, kinh tế, tiêu cực; đảm bảo không để xảy ra oan sai, bỏ lọt tội phạm; đồng thời, tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc, vụ án tồn đọng từ những năm trước theo đúng quy định; thực hiện nghiêm túc các kết luận, kiến nghị của Ban Chỉ đạo, Thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Công an tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Thanh tra tỉnh thực hiện tốt Quy chế phối hợp liên ngành, rút ngắn quá trình trao đổi thông tin, nâng cao hiệu quả công tác phát hiện, điều tra, xử lý các vụ việc có dấu hiệu tội phạm do cơ quan thanh tra kiến nghị khởi tố trên địa bàn tỉnh; nâng cao chất lượng công tác tiếp nhận và xử lý tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố các vụ việc có dấu hiệu tội phạm kinh tế, tham nhũng, tiêu cực.

- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị nghiêm túc quán triệt, triển khai văn bản, chỉ thị, nghị quyết, các kết luận liên quan đến công tác định giá tài sản, nâng cao trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc tham gia hội đồng định giá tài sản, cung cấp thông tin, hồ sơ, tài liệu theo yêu cầu của các cơ quan tố tụng.

- Thanh tra tỉnh, Công an tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh tăng cường công tác phối hợp trong đấu tranh phòng, chống và xử lý các hành vi tham nhũng, tiêu cực; phối hợp trong việc trao đổi, cung cấp thông tin và kết quả xử lý, giải quyết các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực do cơ quan thanh tra chuyên hồ sơ. Nâng cao chất lượng công tác giám định, định giá tài sản phục vụ xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng, kinh tế. Triển khai, tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các giải pháp thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạn trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; có giải pháp xử lý, ngăn chặn hành vi tẩu tán tài sản ngay trong quá trình thanh tra, kiểm tra, điều tra; khuyến khích việc tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả trong các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực. Tổng hợp, báo cáo kết quả công tác điều tra, truy tố, xét xử, thu hồi tài sản các vụ án tham nhũng trên địa bàn theo quy định.

6. Phát huy vai trò làm chủ của Nhân dân; trách nhiệm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên; các cơ quan báo chí, phóng viên; doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề trong việc thực thi Luật PCTN

Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, báo chí, truyền thông và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn tỉnh vào việc phát hiện, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực:

- Nâng cao hơn nữa vai trò Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) Việt Nam và các tổ chức thành viên, báo chí, hiệp hội doanh nghiệp tỉnh trong tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện pháp luật về PCTN; phản biện xã hội, kiến nghị hoàn thiện chính sách, pháp luật về PCTN; kiến nghị việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa, phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Động viên Nhân dân tham gia tích cực vào việc phát hiện, phản ánh, tố cáo, cung cấp thông tin về hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Cung cấp thông tin cho cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền trong việc phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; và giám sát việc thực hiện pháp luật về PCTN; Tăng cường trách nhiệm của công dân, Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng để phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên cùng cấp trong việc tuyên truyền, giáo dục Nhân dân và các thành viên tổ chức mình thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, giám sát việc phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong hoạt động công vụ; xem xét kiến nghị của Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên về các biện pháp nhằm phát hiện và phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; xem xét, giải quyết kịp thời những kiến nghị của doanh nghiệp và người dân do Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên yêu cầu; tạo điều kiện tốt nhất cho công tác giám sát hoạt động đối với các cơ quan Nhà nước và việc thực hiện Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; có trách nhiệm làm rõ, trả lời cơ quan báo chí theo quy định pháp luật.

7. Thực hiện công tác PCTN trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước

- Công ty đại chúng, tổ chức tín dụng có trụ sở chính đóng trên địa bàn

tỉnh và tổ chức xã hội do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập hoặc phê duyệt điều lệ có huy động các khoản đóng góp của Nhân dân để hoạt động từ thiện có trách nhiệm: Quy định cụ thể hình thức công khai, nội dung, trách nhiệm thực hiện việc công khai, minh bạch trong doanh nghiệp, tổ chức mình; Quy định cụ thể các trường hợp xung đột lợi ích, cơ chế tiếp nhận, xử lý thông tin, báo cáo về xung đột lợi ích; Quy định cụ thể trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức do mình quản lý.

- Khuyến khích doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, căn cứ vào quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và luật khác có liên quan, ban hành quy tắc đạo đức kinh doanh, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đối với người lao động, thành viên, hội viên của mình; ban hành, thực hiện quy tắc ứng xử, cơ chế kiểm soát nội bộ nhằm phòng ngừa xung đột lợi ích, ngăn chặn hành vi tham nhũng.

8. Tăng cường hoạt động quản lý nhà nước về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Tăng cường kiểm tra việc tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; việc triển khai thực hiện các kế hoạch của tỉnh và của chính cơ quan, đơn vị, địa phương để tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Triển khai đầy đủ, có hiệu quả các cuộc thanh tra trách nhiệm về thực hiện công vụ của cán bộ, công chức, viên chức; thanh tra việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn tỉnh.

- Rà soát việc triển khai công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực của tỉnh năm 2025 theo Bộ Chỉ số đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2024 để kịp thời chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung còn thiếu sót, hạn chế.

9. Tham gia các hoạt động hợp tác quốc tế và đối thoại về PCTN theo chỉ đạo của Chính phủ, Thanh tra Chính phủ

Thực hiện trách nhiệm, nguyên tắc chung về hợp tác quốc tế về nghiên cứu, đào tạo, xây dựng chính sách, trao đổi thông tin, kinh nghiệm... trong phòng, chống tham nhũng theo chỉ đạo của Chính phủ, Thanh tra Chính phủ và các cơ quan chức năng, đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các xã, phường; các đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, căn cứ nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Mục II Kế hoạch này xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện; đồng thời thực hiện chế độ thông tin báo cáo về công tác PCTN theo quy định tại Mục V Kế hoạch này.

- Để có tài liệu minh chứng đánh giá công tác PCTN năm 2025, ngoài kế hoạch tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

năm 2025, các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng **08 kế hoạch chuyên đề** cụ thể như sau:

- + (1) Kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực năm 2025.
- + (2) Kế hoạch kiểm tra và theo dõi thi hành văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực năm 2025.
- + (3) Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực năm 2025.
- + (4) Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện công khai, minh bạch tại cơ quan, đơn vị, địa phương và các đơn vị trực thuộc năm 2025.
- + (5) Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ và quy chế chi tiêu nội bộ năm 2025.
- + (6) Kế hoạch tổ chức rà soát xung đột lợi ích năm 2025.
- + (7) Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và viên chức năm 2025.
- + (8) Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp năm 2025.

- Khi có sự thay đổi của pháp luật chuyên ngành, Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh có trách nhiệm cập nhật hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh tổ chức công khai các nội dung theo chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của ngành, lĩnh vực mình (và gửi *Thanh tra tỉnh để đăng tải công khai các hướng dẫn trên Cổng TTĐT Thanh tra tỉnh*).

- Để có tài liệu minh chứng đánh giá công tác PCTN năm 2025, chậm nhất ngày 18/12/2025 các sở, ngành, đơn vị, địa phương ban hành Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực năm 2025 và **09 báo cáo chuyên đề** cụ thể như sau:

- + (1) Báo cáo kết quả kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực năm 2025.
- + (2) Báo cáo kết quả kiểm tra và theo dõi thi hành văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực năm 2025.
- + (3) Báo cáo kết quả tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực năm 2025.
- + (4) Báo cáo kết quả thực hiện công khai, minh bạch năm 2025.
- + (5) Báo cáo kết quả kiểm tra việc thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ và quy chế chi tiêu nội bộ năm 2025.
- + (6) Báo cáo kết quả rà soát xung đột lợi ích trong nội bộ năm 2025.
- + (7) Báo cáo kết quả chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và viên chức năm 2025.
- + (8) Báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp năm 2025.
- + (9) Báo cáo kết quả thực hiện quy tắc ứng xử, quy định về tặng quà và nhận quà tặng năm 2025.

2. Sở Tư pháp:

- Sở Tư pháp tiếp tục chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn có chức năng tham mưu, giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về: công tác cán bộ, tài chính, kế hoạch và đầu tư, tài nguyên và môi trường, xây dựng, y tế, giáo dục và đào tạo và các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh để kịp thời bổ sung, hoàn thiện thể chế, khắc phục các sơ hở, bất cập trong cơ chế chính sách dễ bị lợi dụng để tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, triển khai các biện pháp tăng cường công khai, minh bạch, chống thất thoát trong đấu giá tài sản công.

- Tham mưu Hội đồng phối hợp, phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Theo dõi, hướng dẫn công tác phổ biến, giáo dục pháp luật phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Tăng cường tập huấn đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Tham gia với các cơ quan có liên quan bồi dưỡng pháp luật phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực cho đội ngũ giáo viên dạy môn giáo dục công dân, giáo viên, giảng viên dạy pháp luật trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp xã xây dựng, hoàn thiện thể chế về quản lý kinh tế - xã hội để phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Giúp UBND tỉnh tự kiểm tra, tổ chức rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do cấp tỉnh ban hành; kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp kết quả rà soát, hệ thống hóa chung toàn tỉnh.

- Phối hợp với Thanh tra tỉnh xác minh tài sản, thu nhập theo quy định.

- Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện toàn tỉnh về UBND tỉnh (qua Thanh tra tỉnh) theo quy định.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Ban hành văn bản chỉ đạo các cơ sở giáo dục, đào tạo trên địa bàn tỉnh tiếp tục triển khai khoản 2 Điều 6 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 về đưa nội dung phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; triển khai Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung PCTN vào chương trình giảng dạy.

- Tổng hợp báo cáo đánh giá kết quả thực hiện toàn tỉnh về UBND tỉnh (qua Thanh tra tỉnh) theo quy định.

4. Sở Tài chính:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, triển khai các biện pháp tăng cường công khai, minh bạch, chống thất thoát, lãng phí trong quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước, vốn, tài sản nhà nước ở các doanh nghiệp; đầu tư công; rà soát, sửa đổi, bổ sung các định mức, đơn giá phù hợp với thực tiễn.

- Chủ trì rà soát, tổ chức xây dựng, sửa đổi, bổ sung quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND, UBND tỉnh; công khai định mức, tiêu chuẩn, chế độ áp dụng chung toàn tỉnh, công khai ngân sách trên Cổng TTĐT.

- Tăng cường kiểm tra việc chấp hành chế độ, định mức, tiêu chuẩn; quản lý, sử dụng và công khai tài chính ngân sách, tài sản nhà nước; việc tặng quà, nhận quà và nộp lại quà tặng của cơ quan, tổ chức, đơn vị có sử dụng ngân sách Nhà nước để kịp thời phát hiện và kiến nghị xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định.

- Phối hợp với cơ quan thuế, kho bạc tỉnh tiếp tục theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân thực hiện đúng quy định về thanh toán không dùng tiền mặt.

- Tăng cường giám sát, kiểm tra đối với doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ. Hướng dẫn các doanh nghiệp có vốn Nhà nước thuộc tỉnh thực hiện đầy đủ trách nhiệm công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, triển khai các biện pháp tăng cường công khai, minh bạch, chống thất thoát, lãng phí trong đầu tư công; đẩy mạnh phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong cổ phần hóa, thoái vốn, tái cơ cấu các doanh nghiệp; xử lý dứt điểm những tồn tại, yếu kém tại các dự án chậm tiến độ, doanh nghiệp hoạt động kém hiệu quả.

- Ban hành văn bản hướng dẫn, đôn đốc thực hiện công tác phòng ngừa tham nhũng đối với các công ty đại chúng có trụ sở chính đóng trên địa bàn tỉnh, theo thẩm quyền; tổ chức làm việc, kiểm tra việc thực hiện pháp luật PCTN với các doanh nghiệp trên; Theo dõi, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Thanh tra tỉnh) theo quy định.

- Phối hợp với Thanh tra tỉnh xác minh tài sản, thu nhập theo quy định.

- Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện toàn tỉnh về UBND tỉnh (qua Thanh tra tỉnh) theo quy định.

5. Sở Nội vụ:

- Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch; tăng cường kiểm tra, theo dõi việc thực hiện kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và viên chức trong cơ quan, tổ chức, đơn vị toàn tỉnh.

- Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các đơn vị trong việc chấp hành chỉ đạo của UBND tỉnh về công tác cải cách hành chính.

- Tăng cường kiểm tra công vụ trong việc thực hiện kỷ cương, kỷ luật hành chính, quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, văn hóa giao tiếp trong thi hành công vụ của các đơn vị, của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật; Chỉ thị số 30-CT/TU ngày 29/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ và văn hóa công sở trong cơ quan của Đảng và hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

- Ban hành văn bản hướng dẫn, đôn đốc thực hiện công tác phòng ngừa tham nhũng đối với các tổ chức xã hội do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập hoặc phê duyệt điều lệ có huy động các khoản đóng góp của Nhân dân để hoạt động từ thiện; tổ chức làm việc, kiểm tra việc thực hiện pháp luật PCTN với các tổ chức trên theo quy định.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện toàn tỉnh về UBND tỉnh (qua Thanh tra tỉnh) theo quy định.

6. Sở Nông nghiệp và Môi trường:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, triển khai các biện pháp tăng cường công khai, minh bạch, chống thất thoát, lãng phí trong quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản.

- Chỉ đạo đơn vị có chức năng quản lý nhà nước về đăng ký đất đai phối hợp với Thanh tra tỉnh xác minh tài sản, thu nhập theo quy định.

7. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Báo và Phát thanh, Truyền hình Bắc Ninh, UBND cấp xã:

- Cơ quan chuyên môn có chức năng tham mưu, giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về thông tin, truyền thông hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức tuyên truyền pháp luật phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Chỉ đạo hệ thống phát thanh cấp xã xây dựng chuyên trang, chuyên mục, tăng cường tin, bài và thời lượng phát thanh tuyên truyền pháp luật phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức tuyên truyền phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trên Cổng TTĐT; Đôn đốc việc thực hiện công khai, minh bạch đối với hoạt động của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên Cổng TTĐT; Định kỳ báo cáo kết quả ứng dụng CNTT toàn tỉnh, đồng thời gửi Thanh tra tỉnh để tổng hợp.

- Báo và Phát thanh, Truyền hình Bắc Ninh xây dựng và duy trì chuyên trang, chuyên mục về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tăng cường sản xuất các tin, bài, phóng sự, chương trình phát thanh, truyền hình, tăng cường thời lượng, tần suất để phát hành trên hệ thống báo in, truyền hình, phát thanh, báo điện tử; kịp thời biểu dương những việc làm tốt, lên án, phê phán các hành vi, vụ việc tham nhũng, tiêu cực.

- Yêu cầu Báo và Phát thanh, Truyền hình Bắc Ninh, đơn vị truyền thanh cấp cơ sở phối hợp thực hiện nhiệm vụ chính trị đưa tin các vụ việc, thông tin về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực khi có đề nghị của cơ quan chức năng.

8. Văn phòng UBND tỉnh:

- Chỉ đạo Cổng TTĐT tỉnh công khai các kế hoạch năm 2025, báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực năm 2024; các nội dung công khai, minh bạch theo quy định tại Điều 10 Luật PCTN năm 2018 và Mục II.4.1 Kế hoạch này.

- Tăng cường thực hiện và đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm túc trách nhiệm cung cấp thông tin trên Cổng TTĐT tỉnh và các Cổng TTĐT thành phần.

- Chỉ đạo Ban Tiếp công dân tỉnh: Tham mưu ban hành, ghi chép đầy đủ thông báo, lịch, biên bản... từng phiên tiếp công dân; tham mưu ban hành đầy đủ văn bản chỉ đạo giải quyết, xử lý từng vụ việc tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân về tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tham mưu ban hành đầy đủ văn bản chỉ đạo giải quyết, xử lý kiến nghị, đề nghị bảo vệ người tố cáo tham nhũng, lãng phí, tiêu cực của Chủ tịch UBND tỉnh.

9. Công an tỉnh:

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc xử lý các hành vi tham nhũng, tiêu cực đã phát hiện một cách triệt để; Đồng thời, tham mưu xây dựng các phương án khắc phục hậu quả các vụ án tham nhũng, tiêu cực đã xảy ra (nếu có).

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp với Thanh tra tỉnh xác minh tài sản, thu nhập theo quy định.

10. Đề nghị Công an tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh: Đẩy nhanh tiến độ, xử lý dứt điểm các vụ án, vụ việc tham nhũng dư luận xã hội quan tâm; phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị nghiêm túc quán triệt, triển khai văn bản, chỉ thị, nghị quyết, các kết luận liên quan đến công tác định giá tài sản, cung cấp thông tin, hồ sơ, tài liệu theo yêu cầu của các cơ quan tố tụng; phối hợp với Thanh tra tỉnh báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng toàn tỉnh theo quy định.

11. Đề nghị Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy phối hợp chỉ đạo các cơ quan Ủy ban Kiểm tra trên địa bàn tăng cường công tác kiểm tra tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực và các lĩnh vực, vấn đề nổi cộm, gây bức xúc trong xã hội gần đây theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; đẩy mạnh đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kết luận, quyết định sau thanh tra, kiểm tra; triển khai xác minh tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn theo thẩm quyền; phối hợp với Thanh tra tỉnh tổng hợp báo cáo kết quả công tác kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

12. Đề nghị Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh, Thường trực HĐND, các ban HĐND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; các hội, cơ quan thông tấn, báo chí trên địa bàn tỉnh: phát huy hơn nữa vai trò của cơ quan, đại biểu dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, báo chí và Nhân dân trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

13. Đề nghị Ngân hàng Nhà nước khu vực Bắc Ninh:

- Ban hành văn bản hướng dẫn, đôn đốc thực hiện công tác phòng ngừa tham nhũng đối với các tổ chức tín dụng có trụ sở chính đóng trên địa bàn tỉnh; tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật PCTN đối với các quỹ tín dụng nhân dân theo thẩm quyền; Theo dõi, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Thanh tra tỉnh) theo quy định.

- Phối hợp với Thanh tra tỉnh xác minh tài sản, thu nhập theo quy định.

- Tiếp tục tham mưu, triển khai thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện hàng năm gửi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và UBND tỉnh Bắc Ninh theo quy định.

14. Doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước có trụ sở chính đóng trên địa bàn tỉnh

- Các công ty đại chúng, tổ chức tín dụng có trụ sở chính đóng trên địa bàn tỉnh và các tổ chức xã hội do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập hoặc phê duyệt điều lệ có huy động các khoản đóng góp của Nhân dân để hoạt động từ thiện: có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Mục II.7 Kế hoạch này.

- Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về sở, ngành chức năng để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

15. Thanh tra tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc kế hoạch này và quy định của pháp luật về PCTN; định kỳ tổng hợp, đánh giá, báo cáo kết quả công tác PCTN của tỉnh gửi Thanh tra Chính phủ, Thường trực Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh theo quy định. Trong quá trình thực hiện có khó khăn vướng mắc, kịp thời báo cáo UBND tỉnh để có ý kiến chỉ đạo xử lý.

- Phối hợp với cơ quan chức năng tăng cường bồi dưỡng nghiệp vụ, bảo đảm cơ sở vật chất, phương tiện và kinh phí cho hoạt động phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; chỉ đạo thanh tra, kiểm tra thực hiện hiệu quả kế hoạch thanh tra năm 2025 được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt; tăng cường đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, quyết định sau thanh tra, kiểm tra; triển khai kê khai, xác minh tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn theo kế hoạch xác minh được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

- Thực hiện hiệu quả quy chế phối hợp trong công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố đã ký kết với các cơ quan tư pháp trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống tham nhũng trong các đoàn thanh tra, giải quyết đơn; xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác thanh tra có bản lĩnh vững vàng, liêm chính, trung thực, có dũng khí bảo vệ cái đúng, đấu tranh với cái sai, có kiến thức, kinh nghiệm, kỹ năng chuyên sâu, nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Tăng cường phối hợp, mời các cán bộ của các cơ quan như Ủy ban Kiểm tra, Ban Nội chính, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ, Ban Tiếp công dân tỉnh tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra, giải quyết một số vụ việc theo quy định pháp luật.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Căn cứ vào nhiệm vụ chủ yếu trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025, các cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì xây dựng dự toán trình cấp thẩm quyền xem xét, phê duyệt để triển khai thực hiện.

- Các doanh nghiệp nhà nước do tỉnh quản lý bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch, được hạch toán vào chi phí quản lý của doanh nghiệp.

V. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN BÁO CÁO

1. Về xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện

Chậm nhất ngày **01/8/2025**, các cơ quan, đơn vị, địa phương phải gửi các kế hoạch về Thanh tra tỉnh để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã thường xuyên kiểm tra, chấn chỉnh kịp thời, đảm bảo 100% đơn vị trực thuộc xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025.

2. Về công tác báo cáo

Các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm chế độ báo cáo công tác PCTN (định kỳ, chuyên đề, đột xuất) theo quy định tại Thông tư của Thanh tra Chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng:

- Báo cáo định kỳ hằng quý, 6 tháng, 9 tháng, hằng năm thực hiện theo đúng đề cương, biểu mẫu gửi về UBND tỉnh (qua Thanh tra tỉnh), đồng thời tải lên Cơ sở dữ liệu báo cáo tổng hợp của Thanh tra Chính phủ theo quy định chậm nhất vào ngày 18 của tháng cuối thuộc kỳ báo cáo.

- Báo cáo chuyên đề, đột xuất: Đối tượng thực hiện báo cáo, thời hạn gửi báo cáo được thực hiện theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

- Đề nghị các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc trên địa bàn tỉnh (Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Cơ quan Thi hành án dân sự, cơ quan Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Bắc Ninh) ngoài việc báo cáo cơ quan ngành dọc cấp trên, đồng thời gửi báo cáo đến cơ quan Thanh tra cùng cấp để tổng hợp (theo Thông tư của Thanh tra Chính phủ).

- Các sở, ban, ngành tỉnh được giao nhiệm vụ tại Kế hoạch này, ngoài việc báo cáo kết quả thực hiện của cơ quan, đơn vị, còn phải tổng hợp báo cáo kết quả đã tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện trên phạm vi toàn tỉnh.

- Giao Thanh tra tỉnh tổng hợp báo cáo toàn tỉnh, gửi báo cáo Thanh tra Chính phủ, UBND tỉnh đúng quy định.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025 của UBND tỉnh Bắc Ninh; yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai tổ chức thực hiện. /.

Nơi nhận: *md*

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Thanh tra Chính phủ (b/c);
- Cục I, Cục IV - Thanh tra Chính phủ (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban, cơ quan thuộc Tỉnh ủy;
- UBMTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, cơ quan tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Hiệp hội DN nhỏ và vừa tỉnh, các DNNN thuộc tỉnh;
- Báo và PT, TH Bắc Ninh;
- Doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước (theo Luật PCTN) có trụ sở chính đóng trên địa bàn tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, các ĐV trực thuộc;
- Công TTĐT tỉnh (đăng tải);
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Trần
Vương Quốc Tuấn